TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **Tỉnh Thanh Hóa** Số: 01/2018/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP Thanh Hoá, ngày 17 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Vĩnh H - Sinh năm: 1983
Địa chỉ: TT B, P.B, Q. H, Tp. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc D - Sinh năm: 1981
HKTT: đường T, phường B, Tp. T, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi làm việc: Trung tâm bóng đá P – Công ty cổ phần xây dựng thương mại và thể thao Q.
Địa chỉ: đường B, P. B, Q. H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Vĩnh H và anh Nguyễn Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Vĩnh H và anh Nguyễn Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh D có 01 con chung: cháu Nguyễn Trần Hà T sinh ngày 26/8/2012. Giao cháu Hà T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2019 đến khi cháu Hà T thành niên.

- Về tài sản chung: Chị H, anh D không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H chịu 150.000 đ án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0006502 ngày 27/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị H được nhận lại 150.000đ. Anh D phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TPTH;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga